TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST
Ngày 15-5-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thoa

Ông Vũ Văn Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 24/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị H ; nơi cư trú: Thôn T, xã L , huyện A , thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Văn D ; nơi cư trú: Thôn T, xã L , huyện A , thành phố Hải Phòng; vắng mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp tại Tòa án ngày 24 tháng 02 năm 2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị H và anh Đỗ Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V , huyện C ,

thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14, ngày 20 tháng 4 năm 2019. Quá trình chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống chung. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn anh Đỗ Văn D .

- Về con chung: Chị Đặng Thị H và anh Đỗ Văn D có một con chung là Đỗ Bảo L , sinh ngày 20 tháng 11 năm 2019. Chị H đề nghị Tòa án giao con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung để hai bên tự thỏa thuận, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Đỗ Văn D không có quan điểm trình bày tại Tòa án.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Đỗ Văn D . Giao con chung Đỗ Bảo L sinh ngày 20 tháng 11 năm 2019 cho chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Đặng Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn là anh Đỗ Văn D đang cư trú tại xã L , huyện A , thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị H và anh D đều vắng mặt tại phiên tòa và chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ các điều 227,

228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị Đặng Thị H và anh Đỗ Văn D .

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đặng Thị H và anh Đỗ Văn D đã được xác lập là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 14, ngày 20 tháng 4 năm 2019 tại Ủy ban nhân xã V , huyện C , thành phố Hải Phòng). Căn cứ vào lời khai của đương sự, tài liệu điều tra xác minh đã xác định được mâu thuẫn vợ chồng có tồn tại làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Đặng Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn D .

[3] Về con chung: Chị Đặng Thị H và anh Đỗ Văn D có một con chung tên Đỗ Bảo L sinh ngày 20 tháng 11 năm 2019. Chị H xin được nuôi con chung. Chị H không đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung, để hai bên thỏa thuận tự giao nhận cho nhau. Xét nguyện vọng nuôi con chung của chị H là phù hợp nên giao con chung cho chị H nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, mặt khác chưa có lời khai của anh D về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H phải chịu án phí dân sự ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Đặng Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn D .

2. Về con chung: Chị Đặng Thị H và anh Đỗ Văn D có một con chung là Đỗ Bảo L , sinh ngày 20 tháng 11 năm 2019. Giao con chung tên Đỗ Bảo L, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2019 cho chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004454 ngày 01 tháng 03 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Đặng Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị H , anh Đỗ Văn D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương ;
- UBND xã V P , huyện Ci
(Giấy chứng nhận kết hôn số 14, ngày 20/4/2019);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Lý